

Số: 34/2021/QĐST - HNGĐ

Yên Dũng, ngày 16 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 2001; nơi ĐKKH: Thôn T, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: Thôn Đ, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Thân Văn N, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Thân Văn N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh Thân Văn N trực tiếp nuôi con chung là Thân Thế N,

sinh ngày 04/4/2021.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này. Tuy nhiên, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con chung, Tòa án có thể thụ lý giải quyết vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của đương sự và quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2018/0004479 ngày 26/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Trả lại chị Phạm Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA huyện Yên Dũng;
- UBND xã T, huyện Yên Dũng;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Oanh

